

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 198/2020/HS-ST
Ngày 08 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Minh và bà Nguyễn Thị Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Công, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 191/2020/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 206/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020, đối với:

*** Bị cáo:** **Phạm Duy K**, sinh ngày 19 tháng 8 năm 1989, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 2, khu 1, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh D và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, từ ngày 16/01/2020 đến nay; hiện tại ngoại; có mặt.

*** Bị hại:** Ông Trần Văn D, sinh năm: 1965; nơi cư trú: thôn Tây Lạc, xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

*** Bị đơn dân sự:** Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ T; địa chỉ: tổ 3, khu 2, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Bà Trần Thị Ngọc C, sinh năm: 1976; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 58 - Phường Mai, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: tổ 3, khu 2, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

Những người làm chứng:

1) Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm: 1998; nơi cư trú: khu Trại Trang, phường Cộng Hòa, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2) Anh Hà Quốc T, sinh năm: 1988; nơi cư trú: tổ 4, khu 6B, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 07/12/2019, Phạm Duy K (có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định) điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát (BKS) 14C-180.06 đi trên đoạn đường đang thi công (hướng núi Bài Thơ về núi Hạm). Đến khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường Trần Quốc Nghiễn thuộc tổ 3, khu 6C, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, K điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái vào phố Hải Lộc, đã không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều, dẫn đến xe mô tô BKS 18K1-373.14 do ông Trần Văn D điều khiển đi hướng núi Hạm về núi Bài Thơ, không xử lý kịp nên đã đâm vào phía bên phải thùng xe ô tô tải BKS 14C-180.06 do K điều khiển. Hậu quả: Ông D bị thương, xe ô tô BKS 14C-180.06 và xe mô tô BKS 18K1-373.14 bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 07/12/2019 thể hiện:

Khu vực xảy ra tai nạn là đoạn đường đang thi công, đường hai chiều, mặt đường trải bê tông nhựa, đường thẳng. Vị trí xảy ra tai nạn là ngã ba giao nhau giữa đường Trần Quốc Nghiễn và phố Hải Lộc. Đường Trần Quốc Nghiễn là đường hai chiều, giữa đường có 02 vạch sơn song song đứt nét màu vàng phân chia thành 02 chiều đường, chiều rộng toàn bộ mặt đường là 16,2m, trong đó chiều rộng phần đường dành cho xe đi là 9,3m, trên mặt đường có vạch sơn đứt nét màu trắng chia thành 02 chiều xe đi, chiều đường bên phải hướng núi Hạm đi núi Bài Thơ rộng 3,7m. Phố Hải Lộc rộng 6,4m, nằm bên phải đường Trần Quốc Nghiễn theo hướng Núi Hạm đi Núi Bài Thơ. Trên mặt đường có 01 vết máu (vết 1) kích thước (0,1x0,15)m, từ tâm vết đo đến mép đường bên phải là 2,5m. Cách tâm vết (1) 0,4m về phía núi Hạm là điểm đầu đám vết xước (vết 2) dài là 2m, rộng nhất 0,4m hướng từ núi Bài Thơ về núi Hạm, điểm đầu vết cách mép đường bên phải là 2,2m, điểm cuối vết trùng với 01 vết xăng loang (vết 3). Vết xăng loang đo đến mép đường bên phải là 1,8m. Xung quanh vết xước có đám mảnh nhựa vỡ trên diện (4x2)m. Trên đường có biển báo nguy hiểm W.227 “Công trường”.

Xe ô tô BKS 14C-180.06 đỗ, đầu xe quay về phía đường Nguyễn Văn Cừ, chệch sang phải. Từ má ngoài lốp bánh trước bên phải và má ngoài lốp bánh sau bên phải đo đến mép đường bên phải hướng núi Hạm đi núi Bài Thơ và mép đường bên phải hướng đường Trần Quốc Nghiễn đi đường Nguyễn Văn Cừ lần lượt là 7,9m, 2,6m và 6,2m, 2,7m; Phía sau xe ô tô có đồng đá, cát; Mặt ngoài khung kim loại bảo vệ bình xăng bị tỷ chùi mất bụi, bẹp lõm hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, thấp nhất cách đất 21cm, gần nhất đầu cùng phía trước 2,85m, hướng từ trước về sau; Mặt ngoài phía bên phải thùng xe bị tỷ chùi mất bụi, xước sơn nham nhở dính chất màu đen, xanh, hướng từ trước về sau, từ trên

xuống dưới, thấp nhất cách đất 60,5cm, gần nhất cách đầu cùng phía trước 2,3m hướng từ trước về sau; Bên phải thùng xe bị rách bạt, cách đầu cùng phía trước 2,6m hướng từ trước về sau.

Xe mô tô BKS 18K1-373.14 đã được đưa ra khỏi hiện trường. Gương phải bị xoay lệch; Mặt trước tay phanh bên phải có vết tỳ miết dính chất màu đen và sợi tơ dạng nylon hướng từ trước về sau, từ trái sang phải; Mặt nạ xe bị đập vỡ nhựa mất mảnh, bật chốt liên kết, kích thước (5x7)cm; Mặt ngoài cánh yếm bên phải bị tỳ xước đập vỡ nhựa mất mảnh hướng từ trước về sau; Mặt trên chắn bùn bánh trước bị mài xước nhựa dính chất màu đen hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới kích thước (35x15)cm, điểm thấp nhất cách đất 58cm; Mặt ngoài giảm sóc trước bên phải bị tỳ xước kim loại dính chất màu đen, kích thước (8x1)cm, điểm thấp nhất cách đất 32cm; Mặt ngoài lớp bánh trước bị mài xước cao su hướng ngược chiều kim đồng hồ chệch từ ngoài vào tâm, gần nhất sát mặt lặn; Cánh yếm bên trái bị gãy vỡ mất mảnh, thấp nhất cách đất 72cm; Phần phía trước của xe bị tỳ đẩy hướng từ trước về sau, từ trái sang phải; Mặt ngoài đầu nắm tay cầm bị mài xước kim loại dính chất màu trắng hướng từ trước về sau; Mặt ngoài giá đỡ chân trước, giá đỡ chân sau bị mài xước cao su, hở lõi kim loại dính chất màu trắng, hướng từ trước về sau; Ổ vòng xe kèm theo 01 bơm tay mặt ngoài có vết tỳ xước sơn, thấp nhất cách đầu cùng phía dưới 25cm.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 699/19/TgT ngày 27/12/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Quảng Ninh, kết luận về tình trạng thương tích của ông Trần Văn D:

- Chấn thương sọ não, cột sống cổ tổn thương như sau:
 - + Chảy máu dưới nhện hiện tại không còn chảy máu khoang dưới nhện: 08%.
 - + Dập não thùy đỉnh phải hiện tại không còn ổ dập não: 05%;
 - + Gãy thân C2 đã được phẫu thuật đã được mài cung sau C1, găm cung sau C1 bọc lộ tủy sống chèn ép, bắt 04 vis đa trục vào khối bên C3,4 hai bên, cố định xương chẩm bằng 06 vis: 31%;
 - + Di chứng liệt $\frac{1}{2}$ người trái mức độ vừa: 61%;
 - + Sẹo vết mổ vùng chẩm gáy kích thước (15x0,2)cm, sẹo vết thương môi trên bên trái kích thước (01x0,3)cm: 04% + 03%;
- Chấn thương phần mềm vùng ngực và hố chậu trái hiện đã khỏi, không để lại di chứng: 0%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 78% (bảy mươi tám phần trăm).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 268/KLĐG ngày 31/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long, kết luận: Chi phí khôi phục tình trạng ban đầu của xe ô tô BKS 14C-180.06 là 440.000 đồng (bốn trăm bốn mươi nghìn đồng); Chi phí khôi phục lại tình trạng ban đầu của xe mô tô BKS 18K1-373.14 là 621.500 đồng (sáu trăm hai mươi một nghìn năm trăm đồng).

Tại kết quả xét nghiệm máu của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh xác định nồng độ Ethanol trong máu của ông Trần Văn D là 0,4 mmol/l, tương đương 1,84 mg/100 ml máu, chưa vượt ngưỡng cho phép theo quy định.

Kiểm tra nồng độ cồn của Phạm Duy K xác định không có nồng độ cồn trong hơi thở.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Duy K khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Bị cáo khai: Trước lúc xảy ra tai nạn, bị cáo điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 50km/h, thời tiết khô ráo, có biển báo công trường đang thi công, có nhiều phương tiện di chuyển trên đường, các phương tiện lưu thông hai chiều, phần đường ngược chiều có xe mô tô của ông D đang đi đến, cách xe của bị cáo khoảng 20m, đến đoạn đường xảy ra tai nạn, do bị cáo chủ quan, nghĩ đã an toàn, nên không nhường đường cho xe của ông D, mà chuyển hướng xe rẽ trái về phố Hải Lộc. Khi đến giữa đường thì nghe thấy tiếng va chạm phía thùng xe, bị cáo tiếp tục điều khiển xe vào phố Hải Lộc, qua đông đá, cát rồi xuống xe và thấy xảy ra tai nạn. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 50.000.000 đồng. Bị cáo thừa nhận mình có lỗi và Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng khoan hồng, cải tạo, giáo dục tại địa phương để bị cáo làm việc nuôi bản thân và gia đình.

Giai đoạn điều tra, bị hại - ông Trần Văn D khai: Khi bị cáo điều khiển xe ô tô bất ngờ rẽ trái, ông không phanh kịp, đã đâm vào xe ô tô mà bị cáo đang điều khiển gây tai nạn. Bị cáo đã bồi thường cho ông số tiền 50.000.000 đồng. Ông đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

Tại Cơ quan điều tra, Người đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự (Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ T) - bà Trần Thị Ngọc C khai: Bị cáo lái xe thuê cho Công ty của bà, sau khi bị cáo điều khiển xe gây tai nạn có làm thiệt hại nhỏ cho xe ô tô. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại. Công ty không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Giai đoạn điều tra, những người làm chứng nêu trên đều có lời khai về toàn bộ nội dung sự việc mình đã trực tiếp chứng kiến sự việc xảy ra tai nạn như nội dung đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 155/CT-VKSHL ngày 15 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị can Phạm Duy K về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Duy K từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Duy K cho Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án.

- Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe số 220184014123 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp cho bị cáo ngày 12/9/2018.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tội phạm:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với nội dung đoạn video do camera ghi lại toàn bộ nội dung sự việc vào thời điểm xảy ra tai nạn, phù hợp với sơ đồ, bản ảnh, biên bản khám nghiệm hiện trường, dấu vết va chạm giữa hai phương tiện sau tai nạn theo biên bản kiểm tra các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, phiếu trả lời xác minh nguồn gốc phương tiện xảy ra tai nạn; phù hợp với lời khai của những người làm chứng đã chứng kiến sự việc, lời khai của bị hại, bị đơn dân sự cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 07/12/2019, tại đường Trần Quốc Nghiễn đoạn thuộc tổ 3, khu 6C, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Duy K (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô BKS 14C-180.06, đến đoạn đường đang thi công và có biển báo nguy hiểm W.227 “Công trường”, chuyển hướng rẽ trái vào phố Hải Lộc, đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không nhường đường cho xe đi ngược chiều, dẫn đến xe mô tô BKS 18K1-373.14 do ông Trần Văn D điều khiển đi hướng núi Hạm về núi Bài Thơ không xử lý kịp nên đã đâm vào phía bên phải thùng xe ô tô tải BKS 14C-180.06 do K điều khiển. Hậu quả, làm ông D bị thương tích, tổn hại 78%

sức khỏe, xe mô tô BKS 18K1-373.14 của ông D bị hư hỏng thiệt hại 621.500 đồng (sáu trăm hai mươi một nghìn năm trăm đồng).

[2.2] Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2018) quy định: *“Trong khi chuyển hướng, người lái xe, ... phải nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.”...*

[2.3] Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ quy định:

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

- 1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm ...*
- 2. Chuyển hướng xe chạy...*
- 5. Qua khu vực... đang thi công trên đường bộ...*
- 8. Tránh xe chạy ngược chiều”...*

[2.4] Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“ 1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên; ...”.

[2.5] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý về hành vi, nhưng vô ý về hậu quả. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo là có cơ sở pháp luật.

[2.6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, làm thiệt hại nghiêm trọng về sức khỏe của người khác, làm bất an cho người dân khi tham gia giao thông đường bộ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh.

[2.7] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; chủ động bồi thường cho bị hại; được bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự; trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe qua nơi đường giao nhau không làm chủ và giảm tốc độ, dẫn đến điều khiển xe mô tô đâm vào bên cạnh phải, phía sau xe ô tô do bị cáo điều khiển. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Đối với hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu, đã khắc phục hậu quả gây ra, có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo, nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục với một thời gian thử thách phù hợp, cho bị cáo có cơ hội làm việc, cải tạo, giáo dục, sửa chữa lỗi lầm, điều đó cũng đáp ứng được mục đích của hình phạt. Trường hợp bị cáo vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong thời gian thử thách, thì phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

[3.1] Đối với hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ đã ly hôn, bị cáo đang ở cùng mẹ. Bị cáo là lao động chính, lấy lái xe làm nghề chính nuôi sống bản thân và gia đình. Mặt khác, trong vụ án này, hậu quả tai nạn xảy ra không thực sự đặc biệt nghiêm trọng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về việc bồi thường thiệt hại: Giai đoạn điều tra, bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm. Đối với xe ô tô của Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ T do bị cáo điều khiển bị thiệt hại, phải sửa chữa nhưng không lớn, Công ty không yêu cầu bị cáo bồi thường. Xét thấy, đây là các quan hệ dân sự, các bên tự nguyện cam kết, thỏa thuận không trái pháp luật và đạo đức xã hội, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về vật chứng, tài liệu thu giữ trong vụ án: Các vật chứng liên quan đến tai nạn Cơ quan điều tra đã xử lý, Hội đồng xét xử không giải quyết. Giấy phép lái xe đã thu giữ của bị cáo không phải là vật chứng để chứng minh hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại và bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Duy K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Căn cứ vào: điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Xử phạt bị cáo Phạm Duy K 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Duy K cho Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ vào: khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho bị cáo Phạm Duy K Giấy phép lái xe số 220184014123 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp cho bị cáo ngày 11/9/2018, hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

4. Căn cứ vào: khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phạm Duy K phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Bị đơn dân sự có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến việc bồi thường thiệt hại trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; bị đơn dân sự;
- VKSND TP. Hạ Long;
- VKSND T. Quảng Ninh;
- CQĐT - Công an TP. Hạ Long;
- CQTHAHS - Công an TP. Hạ Long;
- CCTHADS TP. Hạ Long;
- TAND T. Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

Nguyễn Thành Lâm